

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2020/HS-ST
Ngày 05-03-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Liễu Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Duy Pha;

Ông Tô Đức Lộc.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Sơn Lâm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Phù Trung Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Đồng Văn K, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 07 tháng 01 năm 1970 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N1, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đồng Văn M và bà Hoàng Thị T; có vợ là Hoàng Thị L sinh năm 1970 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc xử lý kỷ luật; bị cáo bị giữ từ ngày 29/08/2019 và bị tạm giam (trong một vụ án khác) từ ngày 04/9/2019 đến nay, tại Trại tạm giam thuộc Công an tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Thôn N1, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người chứng kiến: Anh Trần Đình T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 28/8/2019, tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại khu vực thôn N2, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang Hoàng Văn T, sinh năm 1989 trú tại thôn C, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn vận chuyển 05 bánh hình hộp chữ nhật có chất bột màu trắng được ép quanh người nghi là ma túy. Hoàng Văn T khai nhận 05 bánh hình hộp là ma túy do Hoàng Văn T vận chuyển cho Đồng Văn K trú tại thôn N1, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đem sang Trung Quốc bán. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đồng Văn K. Qua khám xét đã thu giữ:

- 01 khẩu súng ngắn màu đen, dạng ổ quay, ốp tay cầm bằng gỗ, trên nòng súng có chữ “COLT”; 02 viên đạn có chiều dài 3,7cm, vỏ màu vàng; 01 viên đạn có chiều dài 3,7cm, vỏ màu trắng bạc; 01 khẩu súng nòng kim loại, báng súng bằng gỗ, trên thân súng có kí hiệu “ZBROJOVKA BRNO N.P” trong hộp tiếp đạn của súng có 05 viên đạn nhỏ màu vàng, đầu màu xám.

Tại Kết luận giám định số 273/KLGD-PC09 ngày 18/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- “- Khẩu súng ngắn màu đen, dạng ổ quay gửi giám định là súng quân dụng Colt Official Police, hiện khẩu súng này vẫn có thể bắn được;

- 02 (hai) viên đạn vỏ màu vàng; 01 (một) viên đạn màu trắng bạc đều có chiều dài 3,7cm đều là đạn quân dụng cỡ 09mm x 29mm, đã sử dụng để bắn thực nghiệm;

4. Khẩu súng nòng kim loại, báng súng bằng gỗ trên thân súng có kí hiệu “ZBROJOVKA BRNO N.P” gửi giám định là súng thể thao, không phải là súng quân dụng, hiện súng này vẫn có thể bắn được;

- 05 (năm) viên đạn có trong hộp tiếp đạn của súng đều là đạn thể thao cỡ 5,6mm x 15,5mm, không phải đạn quân dụng”.

Trên cơ sở các tài liệu thu thập được đối với số vũ khí quân dụng của Đồng Văn K, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã chuyển vụ việc đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn để giải quyết theo thẩm quyền. Trong quá trình điều tra, Đồng Văn K khai nhận: Khoảng tháng 8/1980 trong lúc đi vào khu vực hang đá dưới chân núi H thuộc thôn N1, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn chơi, Đồng Văn K phát hiện ở góc hang bên phải có 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong túi có 01 (một) khẩu súng Colt và 05 (năm) viên đạn quân dụng. Đồng Văn K đem khẩu súng và đạn về nhà cất giấu trên nóc nhà mình. Khoảng tháng 7/1987, Đồng Văn K lấy 02 (hai) viên đạn trong tổng số 05 (năm) viên lắp vào khẩu súng Colt đi ra phía sau nhà bắn thử thấy súng vẫn sử dụng được nên Đồng Văn K đem khẩu súng cất giấu lại chỗ cũ. Đến khoảng tháng 11/2005 gia đình xây lại nhà, Đồng Văn K đem súng và 03 (ba) viên đạn còn lại cho vào kết sắt của gia đình cất giấu. Đến ngày 28/8/2019 khi

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đồng Văn K vì có liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy đã phát hiện và thu giữ 01 (một) khẩu súng Colt cùng 03 (ba) viên đạn quân dụng trên.

Ngày 31/10/2019, Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã bàn giao 01 (một) khẩu súng Colt ổ quay cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn để bảo quản theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 16/CT-VKS-P1, ngày 09/01/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Đồng Văn K ra trước Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn để xét xử về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự. Ngày 09/01/2020, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định số 03/QĐ-VKS-P1 phân công Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố; bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là vi phạm pháp luật. Bị cáo khẳng định bản thân cất giấu vũ khí quân dụng gia đình không có ai biết; khẩu súng Colt và đạn được giấu kỹ bọc vải và phủ giấy tờ lên; nếu vợ bị cáo mở két mà không kiểm tra kỹ cũng sẽ không thấy và bị cáo không thấy vợ và những người khác trong gia đình nói gì nên khẳng định là họ không biết.

Bà Hoàng Thị L trình bày: Bà không biết Đồng Văn K tàng trữ vũ khí quân dụng; chiếc két của gia đình bà cũng sử dụng, tuy nhiên bà không kiểm tra trong két có những gì nên không biết là có súng, đạn ở trong đó; chỉ đến khi cơ quan công an khám xét, bà mới biết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đồng Văn K phạm tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng; áp dụng khoản 1 Điều 304, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đồng Văn K từ 18 tháng đến 24 tháng tù giam. Hình phạt bổ sung: Phạt tiền từ 10.000.000đ đến 20.000.000đ đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; đề nghị tịch thu, giao 01 (một) khẩu súng Colt cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn quản lý và xử lý theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Ngày 28/8/2019 khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đồng Văn K (vì có liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy trong vụ án khác) đã phát hiện Đồng Văn K tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng gồm 01 (một) khẩu súng Colt cùng 03 (ba) viên đạn. Đồng Văn K khai nhận khẩu súng Colt cùng 03 (ba) viên đạn đều là vũ khí quân dụng bị cáo nhặt được tại hang đá dưới chân núi H thuộc thôn N1, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo đem về nhà cất giấu từ khoảng tháng 8/1980 đến nay. Bị cáo tàng trữ vũ khí nhưng không nhằm mục đích gì. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám xét, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; phù hợp với vật chứng đã thu giữ được, Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có giấy phép sử dụng súng của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp; không thuộc trường hợp được trang bị vũ khí quân dụng để thi hành công vụ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Đồng Văn K phạm tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý vũ khí quân dụng của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân gián tiếp gây ra các tội phạm nghiêm trọng khác.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự hoặc xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật.

[7] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng...”; căn cứ các tài liệu điều tra cho thấy, bản thân bị cáo có nhiều tài sản có giá trị; do vậy Hội đồng xét xử quyết

định áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo với số tiền là 10.000.000đ (mười triệu đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[9] Về xử lý vật chứng: Vũ khí quân dụng là vũ khí được trang bị cho lực lượng vũ trang nhân dân và các lực lượng khác theo quy định của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, để thi hành công vụ; bị cáo không thuộc các trường hợp này nên cần tịch thu giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn quản lý và xử lý theo quy định đối với 01 (một) khẩu súng Colt. Đối với 03 viên đạn, khi giám định đã được sử dụng để bắn thực nghiệm hết.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, hình phạt và xử lý vật chứng phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Đối với bà Hoàng Thị L không biết bị cáo tàng trữ vũ khí quân dụng, do đó không xem xét xử lý.

[12] Bị cáo là người bị kết án, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước. Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 304, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào Điều 64, Điều 66, Điều 69, Điều 70 của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đồng Văn K phạm tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng.

2. Về hình phạt:

Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Đồng Văn K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/8/2019.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền đối với bị cáo Đồng Văn K với số tiền

10.000.000đ (mười triệu đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu của bị cáo Đồng Văn K 01 (một) khẩu súng Colt ổ quay, giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn quản lý và xử lý theo quy định.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận ngày 31/10/2019).

4. Về án phí: Bị cáo Đồng Văn K phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQĐT CA H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA H. V, T. Lạng Sơn;
- Trại giam Y, CAT. Lạng Sơn;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H. V, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo; Người CQLNVLQĐVA;
- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Lạng Sơn;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

(Đã ký)

Liều Thị Hạnh